

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DTH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DTH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DTH INVESTMENT AND TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108646222

**3. Ngày thành lập:** 18/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Xóm Hòa Bình, Thôn Đan Viên, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, máy xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị y tế; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; máy móc, thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; | 4659(Chính) |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651        |
| 3.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652        |
| 4.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 3312        |
| 5.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3313        |
| 6.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3314        |
| 7.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3320        |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4321        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4322        |
| 10. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: - Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống âm thanh, hệ thống hút bụi, thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;                                                                                                                                                                                  | 4329        |
| 11. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị không kèm người điều khiển;                                                                                                                                                                                                                                          | 7730        |
| 12. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 9511        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                      |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                                                         | 2592 |
| 14. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: - Sản xuất bu lông, đai ốc, các sản phẩm có ren, dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; sản xuất lò xo, đinh tán, vòng đệm, đinh vít;      | 2599 |
| 15. | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                        | 2829 |
| 16. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: - Đại lý;                                                                                                                                                                            | 4610 |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;                                                                                               | 8299 |
| 18. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(trừ vàng miếng)                                                                                                                                                                              | 4662 |
| 19. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: - Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn bình đun nước; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; | 4663 |
| 20. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: - Bán buôn nhựa tổng hợp; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;                                                                                                         | 4669 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ THANH TUẤN     | Xóm Hòa Bình, Thôn Đàn Viên, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 25,000    | 001082009416                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                       | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN MANH DƯƠNG | Cụm 18, Thôn Vân Sa 3, Xã Tân Hồng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam           | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 25,000    | 112106350                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                       | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                                                    |                   |        |             |        |           |  |
|---|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------|--------|-----------|--|
| 3 | NGUYỄN HỮU HẢO | Số 32, Ngõ 20 phố Nguyễn Viết Xuân, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 50.000 | 500.000.000 | 25,000 | 142190084 |  |
|   |                |                                                                                                    | Tổng số           | 50.000 | 500.000.000 | 25,000 |           |  |
|   |                |                                                                                                    |                   |        |             |        |           |  |
| 4 | LÊ TẤT THẮNG   | Đội 5 Mã Kiều, Xã Phương Trung, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông | 50.000 | 500.000.000 | 25,000 | 111797314 |  |
|   |                |                                                                                                    | Tổng số           | 50.000 | 500.000.000 | 25,000 |           |  |
|   |                |                                                                                                    |                   |        |             |        |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ THANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/05/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001082009416

Ngày cấp: 09/07/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Hòa Bình, Thôn Đan Viên, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Hòa Bình, Thôn Đan Viên, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội